

HƯỚNG DẪN

Tổ chức Đại hội chi Hội Nông dân nhiệm kỳ 2023-2028

Căn cứ Điều lệ Hội và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam khóa VII, nhiệm kỳ 2018-2023.

Căn cứ Hướng dẫn số 438-HD/HNDTW, ngày 31/3/2022 của Ban Thường vụ Hội Nông dân Việt Nam về Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội chi Hội Nông dân.

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Hướng dẫn công tác tổ chức Đại hội chi Hội Nông dân nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội

Nội dung kế hoạch gồm:

- Mục đích, yêu cầu Đại hội.
- Nội dung của Đại hội.
- Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội.
- Nhân sự Ban Chấp hành khóa mới.
- Số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu chính thức (đối với Đại hội đại biểu), thành phần khách mời.
- Kinh phí tổ chức Đại hội.
- Phân công nhiệm vụ chuẩn bị và tổ chức Đại hội.

2. Tổ chức họp Ban Chấp hành chi Hội để chuẩn bị các nội dung và phân công nhiệm vụ

Chuẩn bị nội dung Đại hội gồm: Dự thảo Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2020-2022 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023-2028, chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành khóa mới, nhân sự bầu đại biểu dự Đại hội cấp trên, dự kiến danh sách đoàn Chủ tọa, thư ký, chương trình Đại hội, kịch bản điều hành Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội, trang trí, chuẩn bị phiếu bầu, thùng phiếu (nếu bầu bằng phiếu kín), các biên bản, triệu tập hội viên, kinh phí,...

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí để thực hiện đảm bảo chất lượng và thời gian theo Kế hoạch.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội chi Hội Nông dân gồm các nội dung sau:

1. Tổng kết công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2020-2022; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ 2023-2028.
2. Bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.
3. Bầu đại biểu dự Đại hội Hội Nông dân cấp trên.
4. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

III. XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THẢO LUẬN CÁC VĂN KIỆN ĐẠI HỘI

1. Báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2020-2022.

- *Phần thứ nhất. Kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2020-2022:* Cần đánh giá ngắn gọn kết quả nổi bật đạt được nhiệm kỳ qua; chỉ rõ những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, rút ra những bài học kinh nghiệm.

- *Phần thứ hai. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ 2023-2028:* Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, bám sát nhiệm vụ chính trị của chi bộ, của Hội Nông dân cấp xã, phường, thị trấn (cấp cơ sở) đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể sát với tình hình xây dựng Hội, sản xuất và đời sống của hội viên, nông dân; đề ra các giải pháp thực hiện cho từng nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân trong nhiệm kỳ 2023-2028.

2. Dự thảo nghị quyết Đại hội

Nội dung Nghị quyết cần ngắn gọn, dễ hiểu phản ánh những kết quả nổi bật trong nhiệm kỳ qua, đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để Đại hội thảo luận, quyết định.

3. Thảo luận, góp ý dự thảo văn kiện của Đại hội

Việc thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của chi hội được tổ chức thảo luận trực tiếp tại Đại hội.

IV. HÌNH THỨC ĐẠI HỘI, NHIỆM KỲ, THỜI GIAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Hình thức Đại hội

- Chi hội có dưới 100 hội viên thì tổ chức Đại hội toàn thể hội viên, chi hội có từ 100 hội viên trở lên thì tổ chức Đại hội đại biểu hội viên.

- Trường hợp chi Hội có trên 100 hội viên mà vẫn có nguyện vọng tổ chức Đại hội toàn thể hoặc chi Hội có dưới 100 hội viên nhưng mong muốn tổ chức Đại hội đại biểu thì số lượng đại biểu được triệu tập dự Đại hội phải được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên trực tiếp.

2. Nhiệm kỳ, thời gian tổ chức Đại hội

- Nhiệm kỳ Đại hội chi Hội là 05 năm: 2023-2028.

- Thời gian Đại hội chi Hội: Không quá ½ ngày, tổ chức hoàn thành trong quý I/2023.

- Mỗi xã, phường, thị trấn chọn 01 chi Hội làm điểm chỉ đạo Đại hội để rút kinh nghiệm trong chỉ đạo tổ chức Đại hội chi Hội tiếp theo.

***Lưu ý:** Riêng đối với chi Hội Nông dân nghề nghiệp, sau khi thành lập và hoạt động trên 12 tháng thì tiến hành vận dụng các nội dung trên để tổ chức Đại hội cùng nhiệm kỳ 2023-2028. Tuy nhiên có thể rút gọn 1 số nội dung trong chương trình Đại hội cho phù hợp với thực tế của chi Hội.

V. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU, TIÊU CHUẨN NHÂN SỰ ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH CHI HỘI

1. Số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành

- Số lượng Ban Chấp hành chi Hội do Ban Thường vụ Hội cấp trên trực tiếp hướng dẫn trên cơ sở được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp (có thể 03 ủy viên hoặc từ 03 đến 05 ủy viên). Số lượng chi hội phó có thể từ 1-2, tùy thuộc vào số lượng hội viên của từng chi Hội.

- Cơ cấu Ban Chấp hành chi Hội gồm: Chi hội trưởng, chi hội phó, các tổ trưởng tổ hội, tổ hội nghề nghiệp và đại diện một số tổ chức khác có liên quan (nếu thấy cần thiết).

2. Tiêu chuẩn

- Là hội viên nông dân, có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt.

- Có tư tưởng, bản lĩnh chính trị, có trình độ văn hóa, chuyên môn phù hợp để đảm đương nhiệm vụ được giao.

- Nhiệt tình với công tác Hội, có tinh thần trách nhiệm, uy tín, được cán bộ, hội viên, nông dân tin nhiệm; có quan điểm đúng đắn, am hiểu công tác Hội Nông dân, nông nghiệp, nông thôn; mạnh dạn đổi mới, sáng tạo, có khả năng quy tụ, đoàn kết vận động, thu hút, tập hợp hội viên, nông dân; có khả năng thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Hội Nông dân các cấp phù hợp.

- Tiêu chuẩn về độ tuổi được bầu làm CHT, CHP: nam dưới 60 tuổi, nữ dưới 55 tuổi; trường hợp đặc biệt có thể nâng lên 5 tuổi nhưng không quá 65 tuổi đối với nam, không quá 60 tuổi đối với nữ (phải có sự đồng ý của cấp ủy và Hội Nông dân cấp trên).

VI. NHIỆM VỤ TRONG ĐẠI HỘI

1. Chủ tọa Đại hội

Có nhiệm vụ điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội biểu quyết thông qua, hướng dẫn cho đại biểu thảo luận, biểu quyết văn kiện Đại hội, lãnh đạo việc bầu cử Ban Chấp hành chi Hội mới, giải quyết những vấn đề phát sinh trong Đại hội. Số lượng từ 2-3 người.

2. Thư ký đại hội

Thư ký Đại hội có nhiệm vụ ghi biên bản Đại hội, tổng hợp ý kiến phát biểu và các biểu quyết trong Đại hội. Nên chọn những hội viên có khả năng tổng hợp các ý kiến phát biểu, dự thảo Nghị quyết của Đại hội. Số lượng thư ký của Đại hội từ 1-2 người.

Báo cáo với Đại hội số lượng, tiêu chuẩn đại biểu dự Đại hội để Đại hội xem xét quyết định.

Xem xét đơn thư tố cáo, khiếu nại và các vấn đề có liên quan đến tư cách đại biểu trong Đại hội, báo cáo Chủ tọa trình Đại hội quyết định (*chỉ xét những đơn thư gửi trước khi đại hội 10 ngày*).

3. Tổ kiểm phiếu

Bầu tổ kiểm phiếu bằng hình thức biểu quyết (giơ tay), thành viên Tổ kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử, đề cử. Tổ kiểm phiếu từ 3-5 người, cần chọn những người nắm vững nguyên tắc bầu cử. Tổ kiểm phiếu có nhiệm vụ chuẩn bị phiếu bầu (nếu bầu cử bằng phiếu kín).

VII. HÌNH THỨC BẦU CỬ BAN CHẤP HÀNH KHÓA MỚI VÀ BẦU ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI CẤP TRÊN

Việc bầu cử tiến hành bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Đại hội quyết định (kể cả bầu Ủy viên Ban Chấp hành và đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên).

1. Đối với hình thức bầu bằng biểu quyết giơ tay

a) Biểu quyết chỉ hợp lệ khi người bầu giơ tay một lần trong trường hợp bầu một lần cả danh sách hoặc giơ tay một lần cho mỗi người trong danh sách trong trường hợp biểu quyết bầu từng người.

b) Biểu quyết không hợp lệ khi người bầu giờ cả hai tay; không giờ tay bầu ai trong danh sách bầu cử (đối với trường hợp danh sách có từ hai người trở lên).

2. Đối với bầu bằng bỏ phiếu kín

Phiếu bầu có sẵn họ và tên những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua, có đóng dấu của Ban Chấp hành cấp cơ sở ở góc bên trái phiếu bầu.

a) Phiếu hợp lệ là phiếu do Tổ kiểm phiếu phát ra, phiếu bầu đủ hoặc thiếu số lượng cần bầu. Trường hợp danh sách bầu cử chỉ có một người, nếu người bầu không đồng ý thì phiếu bầu đó vẫn là phiếu hợp lệ.

b) Phiếu không hợp lệ: Là phiếu không do Tổ kiểm phiếu phát ra; phiếu bầu nhiều hơn số lượng quy định; phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử (đối với trường hợp danh sách bầu từ hai người trở lên); phiếu gạch giữa họ và tên trong danh sách bầu cử; phiếu ký tên người bầu hoặc có dấu hiệu đánh dấu khác (dùng nhiều loại mực, dùng mực đỏ,...).

VIII. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Chào cờ, hát quốc ca.
2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
3. Giới thiệu Chủ tọa, giới thiệu thư ký Đại hội (biểu quyết).
4. Thông qua nội quy và chương trình Đại hội (biểu quyết).
5. Trình bày dự thảo Báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2020-2022; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ 2023-2028.
6. Phát biểu thảo luận (hoặc tham luận) của đại biểu chính thức dự Đại hội.
7. Phát biểu chỉ đạo của đại diện lãnh đạo chi ủy và lãnh đạo Hội Nông dân cấp trên trực tiếp.
8. Bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2023-2028.
9. Ban Chấp hành khóa mới họp để bầu chi hội trưởng, chi hội phó (mời đại diện lãnh đạo chi ủy và Hội cấp trên dự chỉ đạo).
10. Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới ra mắt Đại hội.
11. Thông qua Nghị quyết Đại hội (biểu quyết).
12. Bế mạc; chào cờ, kết thúc Đại hội.

IX. MA KẾT ĐẠI HỘI

ẢNH
BẮC

(LÔ GÔ CỦA HỘI)

HỘI NÔNG DÂN XÃ, PHƯỜNG.....

ĐẠI HỘI
CHI HỘI NÔNG DÂN.....
NHIỆM KỲ.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

X. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN SAU ĐẠI HỘI

- Ban Chấp hành chi Hội khóa mới gửi hồ sơ lên Hội Nông dân xã, phường, thị trấn để công nhận Ban Chấp hành, các chức danh chi hội trưởng, chi hội phó. Hồ sơ gồm; Bản đề nghị, Biên bản Đại hội; Biên bản kiểm phiếu bầu Ban Chấp hành; Biên bản họp Ban Chấp hành và Biên bản kiểm phiếu bầu chi hội trưởng, chi hội phó; danh sách trích ngang Ban Chấp hành khóa mới.

- Ban Chấp hành và các chức danh mới được bầu có quyền điều hành công việc ngay sau khi công bố kết quả bầu cử và được công nhận chính thức khi có quyết định chuẩn y của Hội cấp trên trực tiếp.

Trên đây là Hướng dẫn tổ chức Đại hội chi Hội Nông dân nhiệm kỳ 2023-2028 đề nghị Hội Nông dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch chỉ đạo tổ chức Đại hội chi Hội Nông dân nhiệm kỳ 2023-2028./. *Năm*

Nơi nhận:

- Ban Dân vận tỉnh ủy;
- Thường trực HND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử HNĐT;
- Hội Nông dân các huyện, TX, TP;
- Lưu VP, Ban XD Hội

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Lý Hoàng Minh